

- Rửa sach kỹ ống hút ít nhất 10 giây bằng súng làm sạch. Khóa bộ ngắt ống hút [2] bằng chốt.
- Làm sạch ống hút bị nhiễm bẩn bằng một bàn chải làm sạch phù hợp [3] bằng nước sinh hoạt, đảm bảo rằng các lỗ được mở hai đầu. Phải dùng bàn chải làm sạch có thể loại bỏ được bụi bẩn tích tụ bên cuối của ống hút.
- Rửa sach kỹ ống hút một lần nữa bằng súng làm sạch ít nhất 10 giây. Khóa bộ ngắt ống hút [2] bằng chốt.
- Sau đó, làm sạch các thiết bị trong siêu âm: 40 °C, 15 phút, chất tẩy rửa có tính kiềm với nồng độ 0,5 %, deconex® 28 ALKA ONE-x (Borer Chemie).

Làm sạch và tiệt trùng tự động:
Khi lựa chọn các thiết bị làm sạch và tiệt trùng (RDG) phải đảm bảo rằng các RDG đó đã được chứng minh về hiệu quả sử dụng đã được kiểm nghiệm (ví dụ được chấp thuận DGHM hoặc FDA) và mã CE tương ứng tiêu chuẩn EN ISO 15883). Phải có sẵn tùy chọn kết nối để rửa thiết bị trong RDG.

- Quy trình:
- Ngâm thiết bị trong RDG. Hãy chắc chắn rằng các thiết bị không được nối với nhau và được lưu trữ một cách an toàn.
- Lumen của thiết bị được kết nối bằng cách sử dụng khóa Luer-Lock sẵn có tại đường nối của RDG.

Các bước tiến hành	To-BITE™
Rửa bằng vòi nước lạnh	4 phút
Làm sạch với 0,5 % deconex® 28 ALKA ONE-x 70 °C	6 phút
Trung hòa với vòi nước ấm (40-45 °C)	3 phút
Trong và sau khi rửa bằng vòi nước ấm (40-45 °C)	2 phút
Rửa với vòi nước VE	-

- Xin lưu ý: Các thông tin nêu trên là các thông tin chi tiết về thời gian làm sạch có hiệu quả tối thiểu đã được xác thực trong các bước đã được mô tả. Thông số quy trình khác nhau (thời gian làm sạch lâu hơn và nhiệt độ làm sạch cao hơn lên đến 95 °C) không gây hại cho các thiết bị và phù hợp với khái niệm A₀ vì độ tiệt trùng nhiệt ở 90 °C, 5 phút, so sánh với giá trị A₀-3000. Khi sử dụng chỉ sử dụng một thiết bị làm sạch có tính chất so sánh với thiết bị làm sạch deconex® 28 ALKA ONE-x (Borer Chemie), ví dụ, về pH và khả năng tương thích với vật liệu nhựa. Nếu còn vấn đề gì không rõ, vui lòng liên hệ với nhà cung cấp và nhân viên vệ sinh để biết thêm thông tin.

Kiểm soát:
Kiểm tra bằng mắt thường và kiểm tra các vật liệu cách nhiệt, sạch sẽ và hoàn chỉnh của thiết bị trước khi tiệt hành tiệt trùng. Thực hiện việc kiểm tra về sinh các kết nối Luer [1] bằng một kính lúp. Nếu cần thiết tiến hành thêm bước trước khi làm sạch thủ công bằng vật liệu chùi trùng và làm sạch bằng máy tiếp đó.

Bảo dưỡng:
Không

Đóng gói:
Đóng gói thiết bị làm sạch và tiệt trùng trong bao bì vô trùng đúng một lần (gói đơn hoặc gói đôi) hoặc các thiết bị trong thùng container tiệt trùng thích hợp tương ứng với yêu cầu sau:

- EN ISO/ANSI AAMI ISO 11607
- phù hợp với thiết bị tiệt trùng bằng hơi nước (chịu nhiệt độ lên đến tối thiểu 141 °C tính thẩm hơi nước đầy đủ)
- có đầy đủ dụng cụ bảo hộ thiết bị và bao bì đóng gói thiết bị tiệt trùng để tránh hư hại về máy.

Tiệt trùng:
Chỉ tiệt trùng các sản phẩm được làm sạch và khử khuẩn.

Để tiệt trùng sử dụng các bước tiệt trùng ***chuyên dụng*** sau đây ngoại trừ:

- Tiệt trùng bằng hơi nước, máy tiệt trùng phù hợp với EN 13060 và EN 285 và theo tiêu chuẩn EN ISO 17665

Thông số tiến hành	To-BITE™
Quy trình	Phương pháp chân không sơ bộ phân đoạn 3 lần
Nhiệt độ tiệt trùng	132 °C
Thời gian tiệt trùng (Giữ thời gian ở nhiệt độ tiệt trùng)	3,5 phút
Nhiệt độ tiệt trùng tối đa + dung sai tương ứng với tiêu chuẩn EN ISO 17665	138 °C
Thời gian làm khô	tối thiểu 10 phút

- Δ Không tiệt trùng trong không khí nóng!
- Δ Không tiệt trùng trong STERRAD®!
- Δ Tiêu hủy thiết bị bằng cách tiếp xúc tiêm năng với Prion (CJD-nguy cơ lây nhiễm) và không tái sử dụng.

Lưu trữ / Vận chuyển:

Lưu trữ ở điều kiện khô thoáng. Bảo vệ để tránh ánh mặt trời trực tiếp. Đặt trong thùng chứa / bao bì và vận chuyển.

Chỉ gửi trả lại sản phẩm được tinh lọc và khử trùng trong bao bì tiệt trùng.

Lưu ý đặc biệt:

Các hướng dẫn được liệt kê ở trên đã được nhà sản xuất xác nhận phù hợp nhằm mục đích chuẩn bị tái sử dụng một thiết bị y tế. Bộ phận xử lý có trách nhiệm đảm bảo rằng thiết bị được xử lý hiệu quả, sử dụng vật liệu và bố nhiệm nhân viên thao tác tại cơ sở để đạt kết quả theo nhu mong muốn. Các sự cố nghiêm trọng liên quan đến sản phẩm phải được báo cáo cho nhà sản xuất và cơ quan có thẩm quyền của vùng sở tại nơi người dùng và / hoặc bệnh nhân được thành lập.

Việc sửa chữa các sản phẩm chỉ có thể được thực hiện bởi nhà sản xuất hoặc cơ quan được nhà sản xuất ủy quyền rõ ràng. Mật khóa, bảo hành hết hạn và, nếu cần thiết, yêu cầu bồi thường trách nhiệm đối với nhà sản xuất.

Bất kỳ sự thay đổi về sản phẩm hoặc sai lệch từ hướng dẫn sử dụng sẽ thuộc trách nhiệm của Sutter Medizintechnik GmbH.

Có thể thay đổi. Phiên bản mới nhất có sẵn tại www.sutter-med.de.

STERRAD® is a trademark of Johnson & Johnson, Inc.

ไทย

ผลิตภัณฑ์ / ผู้ใช้งาน / การกำจัด: อุปกรณ์เสริมสำหรับศัลยกรรมโพแทสเซียมถูกใช้งานและกำจัดโดยผู้เชี่ยวชาญทางการแพทย์เท่านั้น การจัดการอุปกรณ์ศัลยกรรมโรจกรรมกล่าวคือการทำลายวัสดุผสมที่เป็นเนื้อสารชีวภาพ ซึ่งความถี่ในการทดสอบแผนการอ่านค่าและนำการใช้งานอุปกรณ์ศัลยกรรมโพแทชี้นำมาใช้และอุปกรณ์เสริมอื่นๆ ได้
Δ ยังไม่ผ่านการฆ่าเชื้อ ให้ทำความสะอาดและเชื่อมต่อการใช้งานครั้งแรกและทุกครั้ง
การใช้งานที่เหมาะสม: การเชื่อมต่อของเลือกแบบสองขั้วของเ็น้อยอ่อน ขึ้นอยู่กับขงวงการทํางานของเครื่องมือและอายุตูดของเหลวในระหว่งกระบวนการศัลยกรรม
อายุการใช้งาน: หากต้องการใช้งานอย่างเหมาะสม จะต้องดำเนินการด้วยกระบวนการทํางานข้อ่าอย่างน้อย 20 รอบ
ถ่านการใช้งาน: <p>Δ ตรวจสอบผลิตภัณฑ์เกี่ยวกับความสะอาด การทํางานด้วยระบบอัตโนมัติ และการแยกเชื้อที่ต่อการใช้งานแต่ละครั้ง</p> <p>เราขอแนะนำให้ตรวจสอบการแยกเชื้อที่ด้วยเครื่องทดสอบที่เหมาะสม</p> <p>Δ ใช้ผลิตภัณฑ์ที่เหมาะสมและผ่านการฆ่าเชื้อแล้วเท่านั้น!</p> <p>ลึศกบางส่วนของปลานเครื่องมือที่เลือกสารป้อนกันไม่ให้เกิดกาขะเป็นเรื่องปกติและไม่เป็นอันตราย</p>

יש לב:
למרותים הג'ם הזמנים מינימליים ניקוי יעיל בעזרת שלבי הוחכמת המוצרים. פרמטר שונים (זמן ניקוי יחיד יחיד וטמפרטורת ניקוי גבוהות יותר עד 95° C) אינם מיקים כללים מורשים לפי קונסטט A0, למשל לטויו תרמי בטמפרטורת 90° C במשך 5 דקות, ניתן להשתאר לנרך 3000 > A0). אם געשה שימוש בחומר ניקוי אחר, יש להשתמש רק בחומר ניקוי עם מאפיינים דומים לחומר הניקוי deconex® 28 ALKA ONE-x

(Borer Chemie), למשל עם ערך pH דומה התאמה לחומרים סינתטיים. אם קיים ספק, יש לפנות לספק או לארזיא ההיגיינה שלכם.

בדיקה:

לפני הטרייליזציה יש לבצע בדיקה חוזרית ולבודק שבהידוי של הכלי שלם, שהוא נקי ושאיך בו נוקים. יש שריבויור [1-1 Luer] נוקים בעזרת נוכיכת מגדלת. במידת הצורך, יש לבצע מחדש ניקוי דיני ראשוני ולאחריו ניקוי חזרתי בעזרת מכונה.

החזוקה:

אין

אריזה:

- יש לארוך כלים שנוקו וחוטאו באריזות טטרייליזציה חד-פעמיות (באריזה עם שכבה יחידה או כפולה) או לאחסן את הכלי במכלי טטרייליזציה מתאימים, העונים לדרישות הבאות:
- EN ISO/ANSI AAMI ISO 11607
- התאמה לטטרייליזציה בקיטור (ומידות פבני טמפרטורות של 141° Cלפחות עם חידרות מספיקה לקיטור)
- הגנה מספיקה של הכלים עם אריזות הטטרייליזציה מפני נוקים מכניים.

טטרייליזציה:

יש לבצע טטרייליזציה אך ורק למצגרים שעברו ניקוי חזרתי.

עבור הטטרייליזציה יש להשתמש אך ורק בתהליך הטטרייליזציה הבא:

- טטרייליזציה בקיטור, מכשיר טטרייליזציה בקיטור מתאים ל13060 EN או 285 EN ומומת לפי ISO EN 17665.

פרמטרי התוכנית	To-BITE™
תהליך	תהליך האוקום מקדים מקוטע עם 3 מחזורים
טמפרטורת טטרייליזציה	132 °C
זמן טטרייליזציה (זמן שהייה בטמפרטורת טטרייליזציה)	3,5 דק'
טמפרטורת טטרייליזציה מרבית בנוסף לסביבות בהתאם ל-ISO 17665 EN	138 °C
זמן ייבוש	10 דקות לפחות

Δ לא לחטוי באוויר חם!

Δ לא לחטוי ב־STERRAD®

Δ יש להשמיר כלים שייתכן שבאו במגע עם פריוניום (CJD - סכנת זיהום) ואין לגשות בהם שימוש חוזר.

אחסון / משלוח:

יש לאחסן במקום קריר ירשב. יש להגן מפני קרני רמש. יש לאחסן ולשלוח במכלים/אריזות שמאפשרים אחסון בטוח.

במשלוח חזרה, יש לשלוח אך ורק מוצרים שעברו ניקוי וחזרתי באריזות טטרייליות.

הנחיות מיוחדות:

ההנחיות המפורטות למעלה אשורו על ידי היצרן כמתאימות להכנה של מוצר רפואי לצורך שימוש חוזר.
באבע ההכנה ארזיא לידאו לכך שההכנה המתבצעת בפועל באמצעות הציוד, החומרים ואנשי הצוות במתקן ההכנה חשיא את התוצאה המבוקשת.

בהקשר לאירועים חמורים השמים להתבצר רק על ידי היצרן או על ידי אדם שהופקד מפורש לעשות זאת על ידי חיקוינים מבוטרים השמים להתבצר רק על ידי היצרן או על ידי אדם שהופקד מפורש לעשות זאת על ידי במקרים אחרים פנה האחריות ובמקרים מסוימים גם בעיתות אחריות מול היצרן.

כל שינוי הגעשה בחומר או שימוש שלא בהתאם להוראות שימשש לא גורם להתגערות מהארריות על ידי Sutter Medizintechnik GmbH.
ככפוף לשינויים. ניתן למצוא גרסה עדכנית באחר www.sutter-med.de

STERRAD® is a trademark of Johnson & Johnson, Inc.

www.sutter-med.de

www.sutter-med.de

VI

Sản phẩm / Người dùng / Xử lý:
Phu kiện phẫu thuật điện chỉ có thể được sử dụng và xử lý bởi nhân viên y tế có đủ trình độ! Xử lý thiết bị theo quy định của bệnh viện đối với các vật dụng sắc, bị ô nhiễm sinh học. Hướng dẫn này không thay thế cho việc đọc hướng dẫn sử dụng của thiết bị phẫu thuật điện và các phụ kiện khác.

Mục đích sử dụng:
Cắm mẫu lưỡng cực của mô mềm. Tùy thuộc vào các chức năng của dụng cụ cũng hút khí lỏng trong các thủ tục phẫu thuật.

Tuổi thọ:
Nếu được sử dụng chính xác, tuổi thọ của thiết bị sẽ được ít nhất 20 chu kỳ tái chế.

Trước khi sử dụng:
Δ Trước khi sử dụng sản phẩm phải kiểm tra được tính sạch sẽ, chức năng hoạt động của máy, cách nhiệt đầu vào.

- Chỉ sử dụng sản phẩm phù hợp và đã được tiệt trùng!
- Chỉ sử dụng đầu thiết bị không dính là bình thường và vô hại.
- Chỉ nối thiết bị và dây nối vào thiết bị phẫu thuật điện đã ngắt điện hoặc đang ở chế độ chờ. Nếu không tuân thủ hướng dẫn sử dụng sẽ dễ bị điện giật và bỏng!

- Trong quá trình sử dụng:**
Δ Luôn làm việc với năng suất hiệu quả như mong muốn với giá thành lắp đặt thấp nhất.
- Δ Điện áp tối đa 500 V.
- Δ Thường xuyên lau phần dư máu và mô tại đầu mũi.
- Δ Các đầu mũi của thiết bị có thể gây ra thương tích!
- Δ Các đầu mũi của thiết bị sau khi sử dụng sẽ cực nóng, có thể gây ra bỏng!
- Δ Không được đặt thiết bị vào người bệnh hoặc để ở khu vực lân cận!
- Δ Không sử dụng các chất dễ gây cháy, hoặc gây nổ!

Tái xử lý:

- Lưu ý chung:**
Lưu ý đến hướng dẫn và quy định trong nước!
- Ngắt thiết bị khỏi cáp kết nối!
- Không được để lượng máu và mô bị khô!
- Loại bỏ máu và phần còn lại của mô bằng một miếng vải mềm hoặc bàn chải!
- Không sử dụng thiết bị chà rửa mài mòn / sắc nhọn!
- Δ Không ngâm trong hydrogen peroxide (H₂O₂)!

Rửa sạch và tiệt trùng thủ công:
Δ Tái xử lý thiết bị bằng máy - không xử lý bằng tay! Theo đề nghị của DGSV (Tổ chức xử lý tiệt trùng Đức) To-BITE™ đưa vào nhóm nguy cơ B*. Đối với những sản phẩm này, nhất thiết cần phải làm sạch.

** Cách phân loại này đã được thực hiện theo sơ đồ DGSV về việc phân loại các thiết bị y tế năm 2013, dựa KRINKO/BIaRM Từ thông báo sức khỏe liên bang 2012; 55: 1244-1310*

Trước khi làm sạch thủ công:
• Rửa sạch kỹ thiết bị ngay sau khi sử dụng (trong vòng tối đa 1 giờ!) bằng nước lạnh cho đến khi loại bỏ được tất cả các bụi bẩn. Sử dụng bàn chải mềm để khi loại bỏ vết bẩn tích cõng. Không bao giờ được sử dụng cất tẩy rửa mài mòn, len thép hoặc bàn chải kim loại. Lưu ý đến đầu mũi của thiết bị, kết nối Luer [1] cũng như Lumen bên trong của ống hút.

Measures of disinfection	To-BITE™
Zeitpunkt der Desinfektion	حد أدنى 10 دقيقة

Δ لا تقوم بالتنقيم في الهواء الساخن!

Δ لا تقوم بالتنقيم في STERRAD®

Δ يجب التخلص التام من الأدوات عند الاتصال المحتمل بالبروتينات (مرض كروتزفيلد جاكوب - خطر انتقال العدوى) وعدم استعمالها ثانية.

التخزين / النقل:

تحفظ جافة، بحج حماية المنتج من أشعة الشمس. يتم التخزين والنقل في أوعية / عبوات آمنة. عند القيام بإرجاع المنتجات يجب أن تكون نظيفة ومعمقة وفي عبوات معمقة.

إرشادات خاصة:

تم التحقق من صحة التعليمات المذكورة أعلاه من قبل الشركة المصنعة بأنها مناسبة لإعداد جهاز طبي لإعادة استخدامه. تقع على عاتق المعالج مسؤولية التأكد من أن المعالجة التي تم تنفيذها فعليًا باستخدام المعدات والمواد والأفراد المستخدمة في منشأة المعالجة تحقق النتيجة المرجوة.

يعتق الإبلاغ عن الحوادث الخطيرة المتعلقة بالمنتج إلى الشركة المصانعة والسلطة الدولية المختصة في العضو التي يقيم فيها المُستخدَم أو المريض أو الأكلها.

لا يجوز إجراء أي إصلاحات على المنتجات إلا من قبل الشركة المصانعة أو جهة مفوضّة صراحةً منها. وخلاف ذلك، يتطلّ الصمان ويتطلّب كذلك المطالبات المتعلقة بالمسؤولية تجاه الشركة المصانعة إذا لزم الأمر.

لا تتحمل شركة Sutter Medizintechnik GmbH أى مسؤولية ناتجة عن القيام بتغييرات في المنتج أو الحجة عما جاء في دليل التشغيل.

تحفظ بحق القيام بأي تغييرات. النسخة الحالية متاحة في www.sutter-med.de

STERRAD® is a trademark of Johnson & Johnson, Inc.

HE

מוצר / משתמש / סילוק:
אבאירי אלקטרוכירורגיה מותרים לשימוש וסילוק רק על ידי אנשי צוות רפואי שהונכרו לכך יש סלק את הכלי בהתאם לקווים המנחים הפנימיים של בית החולים עבור מפנים חדים מומחים ביולוגית. הנחיה זו אינה באה במקום קריאת מדרך השימוש של המכשיר האלקטרוכירורגי בו נעשה שימוש ובאביוריים הנוספים.

Δ לא סטרילי. יש לנקות ולחטא לפני השימוש הראשון ולפני כל שימוש נוסף.

שימוש מיוחד:

הקשרה דו-קוטבית של רקמות רכות. בהתאם להיקף השימוש בכלי, ניתן להשתמש בו גם לשאיבת נוזלים במסגרת הליכים כירורגיים.

חיי שירות:

כאשר נעשה שימוש נכון במוצר, ניתן לצפות ל-20 מחזורי הכנה מחדש לפחות.

לפני השימוש:

- Δ לפני כל שימוש, יש לבדוק את ניקיון המוצר, את תקפוּדו המכני ושלא קיימים פגמים בבידוד שלו. אנו ממליצים על בדיקה הידוד בעזרת מכשיר בדיקה מתאים.
- Δ יש להשתמש רק במוצרים מוקדמים שנמאצים מבוטחין
- Δ וטקנים מסוימים מבצע עוצות כלים לא-דיקרים הם רגילים ואינם מדיקים.
- יש להבטיח את הכלי את תכבול רק כאשר המעשר האלקטרוכירורגי מכונה או כאשר הוא נמצא במצב המתנה. אי-ציות להנחיה זו יוכל לגרום לכוויות ולהתחשמלות!

בזמן השימוש:

- Δ יש לעבוד תמיד עם הגדרת העוצמה הנמוכה ביותר הנדרשת לפעולה הכירורגית הנדרשת.
- Δ מתח מרבי מורשה 500 Vp.
- Δ יש לנבב שאריות דם ורקמות מהקוּטצוּ באופן קבוע.
- Δ קצוות הכלי יכולים לגרום לפציעות!
- Δ קצוות הכלי יכולים להתחמם לאחר השימוש לגרום לכוויות!
- Δ געולם אין להניח את הכלי מעל למטופל או בקרבות הישירה!
- Δ לא להימש בקרבת חומרים לדיקים או ניפוצים!

הכנה מחדש:

הנחיות כלליות:

יש לשים לב לקווים המנחים ולהוראות הוּקוּ!

יש לנקח את הכלי מכלבים!

אין לאפשר לשאריות דם ורקמות להתייבש על הכלי
יש להסיר שאריות דם ורקמות בעזרת בד או מברשת רכים!
אין להשתמש בחומר עזר חדים / הוגומים לשריטות!
Δ אין להניח במי המצן (H₂O₂)!

ניקוי וחטוי ידניים:

Δ יש לבצע תמיד הכנה מחדש על ידי מכונה – אין לבצע ניקוי ידני!

בהתאם להלצעת ה-DGSV (האיחוד הרומני לטיפול בכלים סטריילים) שיור™ To-BITE לקבוצת הרייגו B*. עבור מוצרים אה נדרש באופן עקרוני ניקוי בעזרת מכונה.
ידידו זה נקבע בהתאם לחרישים הוריימה של ה-DGSV לידווי מוצרים רפואיים משנת 2013, בהתבסס על המלצת KRINKO/BIaRM ב-1310-1244:2012 Bundesgesundheitsblatt

ניקוי ראשוני ידני:

- יש לנקות את הכלי בסבידותי מייד לאחר השימוש (תוך שחר אחת לכל היותר) בעזרת מים קרים עד להסרת כל הלכלוך הנראה לזין. יש להשתמש במברשת רכה להסרה ידנית של הלכלוך. אין להשתמש בחומרי ניקוי אגרסיביים או באה הוגומים לשריטות. בעמר פלידה או במברשות העשויות ממתכת. בעת הניקוי, יש לשים לב במיוחד לקצה הכלי, לחיבורי [1-1 Luer] ולפתח הפנימי של תעלת השאיבה.
- יש לשטוף את תעלת השאיבה בסבידות במיזיות במשך 10 שניות לפחות בעזרת אקדה ניקוי. בו זמנית, יש לסגור את מפסק השאיבה [2] בעזרת האצבע.
- יש לנקות את תעלת השאיבה המוּחמת בעזרת מברשת ניקוי מתאימה [3] תחת מים זורמים. במהלך הניקוי, יש לשים לב שהפתחים בבדדים אינם סתומים. קצה מברשת הניקוי חייב לצאת מקצה תעלת השאיבה.
- יש לשטוף שוב בסבידות את תעלת השאיבה בעזרת אקדה ניקוי במשך 10 שניות לפחות. בו זמנית, יש לסגור את מפסק השאיבה [2] בעזרת האצבע.
- לאחר מכן, יש לנקות את הכלי בעזרת אולטרה-סאונד: 40 °C למשך 15 דקות, חומר ניקוי אקלי עדן בריכוז 0,5%, deconex® 28 ALKA ONE-x).

ניקוי וחטוי בעזרת מכונה:

כאשר בוררים מכשיר לניקוי חזרתי, יש לשים לב שהוא בעל יעילות מוכחת (למשל אישור FDA או DGHM או CE ימותן בהתאם ל-ISO 15883 EN). אפשרויות חיבור לשטיפת הכלים חיובות להיות קיימות במכשיר החיטוי.

הזהיר:

- הנח את הכלים במכשיר לניקוי חזרתי. בתהליך זה, שים לב שהכלים אינם נוגעים אחד בשני ושחם מאוחסים באופן בטוח.

יש להכיר את פתחי הכלים על ידי השימוש בחיבורי געילת Luer הקיימים לחיבור השיטה של מכשיר החיטוי.

שלבי התוכנית	To-BITE™
שטיפה ראשונית עם מי מר ב קרים	4 דקות
ניקוי עם 0,5 % deconex® 28 ALKA ONE-x 70-°C	6 דקות
ניגוע עם מים חמומים מהבוי (40-45° C)	3 דקות
שטיפת בנייים / שטיפה חוזרת עם מים חמומים מהבוי (40-45° C)	2 דקות
שטיפה עם מים טויל-מינירלים	-

Measures of disinfection	To-BITE™
Zeitpunkt der Desinfektion	حد أدنى 10 دقيقة

المنتج / الاستعمال / وسيلة التخلص:

يسمح فقط للموظفين ذوي الخبرة الطبية باستعمال والتخلص من ملحقات الجراحة الكهربائية. يتم التخلص من الأداة حسب القواعد الداخلية للمستشفى المتعلقة بالأشياء الحادة والملوثة بيولوجيًا. لا يقني هذا الدليل عن قراءة دليل الاستخدام لجهاز الجراحة الكهربائية المستخدم وما يلحق به. Δ غير معقم! قبل أول استعمال وكذلك قبل كل استعمال بعد ذلك ينبغي القيام بالتنظيف والتعقيم.

الغرض من الاستخدام:

تختر تانتي الغتبية للأسجة اللينة. كذلك شفض السوائل أثناء العملية الجراحية، وذلك حسب المجال الوظيفي للأداة

العمر التشغيلي:

في حالة الاستخدام الصحيح، فإنه يتوقع أن يصل العمر التشغيلي للمنتج إلى 20 دورة إعادة معالجة على الأقل.

- Δ يجب التأكد من نظافة، والوظيفة الميكانيكية، والعزل السليم للمنتج قبل كل استعمال.
- Δ نحن نوصي باختيار العزل باستخدام جهاز اختبار مناسب.
- Δ ينبغي استعمال فقط المنتجات السليمة والمعقمة!
- Δ التغيير الحمضي (ألوان نهايات الأدوات ضد الانصاق هو أمر طبيعي ولا بأس به.
- Δ لا يجوز توصيل الملقط والكابل بجهاز الجراحة الكهربائية عند وجوده في حالة التشغيل، بينما يمكن إجراء ذلك عندما يكون في وضعية الاستعداد. قد يؤدي عدم الامتثال لذلك إلى حدوث حرائق أو صدمات كهربائية!

إنشاء الاستخدام:

- Δ للقيام بالتأثير الجراحي المطلوب ينبغي دائمًا العمل بأقل مستوى للاعدادات.
- Δ الحد الأقصى المسموح به للجهد الكهربى هو 500 ذروة لقطية.
- Δ يجب تنظيف بقايا الدم والأنسجة بانتظام من النهايات.
- Δ قد تسبب نهايات الأدوات في إحداث إصابات!
- Δ قد تصعب نهايات الأدوات بعد الاستخدام شديدة السخونة لدرجة أنه يمكنها التسبب في إحداث حروق!
- Δ يحظر بتأنًا وضع الأداة على المريض أو بجواره مباشرة!
- Δ يحظر الاستخدام في وجود مواد قابلة للاشتعال أو للانفجار!

إعادة المعالجة:

إرشادات عامة:

يرجى مراعاة القواعد واللوائح الوطنية!

يرجى فصل الأداة من الكابل!

لا تدع بقايا للدم أو الأنسجة بدون إزالة!

قم بإزالة بقايا الدم والأنسجة من خلال قطعة قماش ناعمة أو فرشاة!

لا تستخدم أداة حادة أو أداة للحل!

Δ يحظر وضع المنتج في سبروكسيد الهيدروجين (H₂O₂)!

التنظيف والتطهير اليدوي:

Δ يجب دائمًا إعادة معالجة الأداة آله، حيث لا يسمح إجراء التنظيف اليدوي!
حسب توصيات الجمعية الألمانية للتجهيزات المعقمة فإنه تم إدراج To-BITE™ ضمن مجموعة المخاطر ب. لذا فإنه يستوجب تنظيف هذا المنتج فقط بطريقة آليه.
* تم هذا الإدراج وفق المخطط البائي للجمعية الألمانية للتجهيزات المعقمة لتصفية المنتجات الطبية لعام 2013، على أساس توصيات كل من لجنة الرعاية الصحية بالمستشفيات والوقاية من العدوى، والمعهد الاتحادي للغايفيرس والاجهزة الطبية، المجلة الصحية الانتدابية إصدار 2012; 55:1244-1310

التنظيف الأولي اليدوي:

- يتم تنظيف الأداة على الفور بعد الاستخدام (خلال مدة أقصاها ساعة واحدة) جيدًا بالماء البارد، حتى يتم إزالة جميع السوائل. عند التنظيف اليدوي يتم فقط استخدام فرشاة ناعمة لا تستخدم أبدًا المنظفات الخشنة أو الكاشطة، أو الصوف الصلب، أو الفرشاة المعدنية أثناء التنظيف. وأثناء ذلك يجب مراعاة نهايات الأدوات، وصلات Luer رقم [1] وكذلك تنظيف الداخلي أنوية السحب.
- اشطف أنوية السحب 10 ثوانٍ على الأقل باستخدام بخاخة جيدًا. أثناء ذلك استمر في غلق قاطع أنوية المص [2] باصبعك.
- نظف أنوية السحب الملوثة تحت الماء المنساب باستخدام فرشاة تنظيف مناسبة [3] وأثناء ذلك أن الفتحاح في نهاية القنواات ليست متسدة، يجب أن تخرج نهايات فرشاة التنظيف من نهاية قناة السحب.
- اغسل كلتا القناتين مرة أخرىمن جديد جيدا باستخدام بخاخة لمدة 10 ثوانٍ على الأقل. أثناء ذلك استمر في غلق قاطع أنوية المص [2] باصبعك
- تنظيف الأداة لاحقًا في حمام موجات فوق صوتية: 40 درجة مئوية، منظف قلوي خفيف تركيز 0.5%, deconex® 28 ALKA ONE-x (Borer Chemie).

التنظيف والتطهير الآلي:

เขื่อนต่อเครื่องมือและเคเบิลเข้ากับอุปกรณ์เคลื่อนการไฟฟ้าใต้อุยกุหรืออยู่ในโหมดแดนด้นบายเท่านั้น การไปปฏิบัติตามกฎระเบียบอาจทำให้เกิดการลุกไหม้และไฟฟ้าช็อตได้!

ระหว่างการใช้งาน:

- △ ทำการปรับกำลังต่ำสุดเสมอเพื่อผลศัยกรรมตามที่ต้องการ
- △ แรงต้นไฟฟ้าสูงสุดที่ยอนุญาต 500 โวลต์
- △ เช็ดความเลื้อดและเนื้อเยื่อออกจากปลายแหลมเป็นประจำ
- △ ปลายแหลมของเครื่องมืออาจทำให้เกิดการบาดเจ็บได้!
- △ ปลายแหลมของเครื่องมืออาจร้อนมากหลังจากการใช้งาน จนทำให้บาดเจ็บได้!
- △ ห้ามวางเครื่องมือไว้ในตู้ขายหรือในบริเวณใกล้เสียง!
- △ ห้ามใช้ใบบริเวณที่มีวัสดุที่ติดไฟหรือระเบิดได้ !

การดำเนินการซ้ำ:

หมายเหตุทั่วไป:
ให้ตรวจสอบหลักเกณฑ์และกฎระเบียบของประเทศ!
ถอดเครื่องมือออกจากสายไฟ!

ต้องไม่ทำให้ความเลื้อดและเศษเนื้อเยื่อแห้ง!

ใช้ผ้าหนึ่หรือแปรงเพื่อขจัดคราบเลื้อดและเศษเนื้อเยื่อออก!

ไม่ใช่เครื่องมือที่แหลมคม / กัดกร่อน!

- △ ห้ามวางไว้ในบริเวณที่มี ไฮโดรเจนเปอร์ออกไซด์ (H₂O₂) !

การทำความสะดวกและการกำจัดเชื้อด้วยตนเอง:

- △ ใช้เซลล์เครื่องมือด้วยเครื่องเสมอและไม่ทำความสะดวกด้วยตนเอง! To-BITE™ ในกลุ่มเสียง B จะแบ่งประเภท* ตามคำแนะนำของ DGSV (สมาคมจัดหาสินค้าฆ่าเชื้อแห่งเยอรมนี) โดยทั่วไปผลิตภัณฑ์นี้จะถูกทำความสะดวกด้วยเครื่องจักร *"การกำจัดประเภทบี* *นไปตามฟังก์งานของ DGSV เพื่อจัดประเภทผลิตภัณฑ์ทางการแพทย์"ในปี 2013 ตามคำแนะนำ KRINKO/BfArM ประกาศด้านสุขภาพแห่งสหพันธรัฐ 2012; 55:1244-1310*

การทำความสะดวกเบื้องต้นด้วยตนเอง:

- ล้างเครื่องมือด้วยน้ำเย็นโดยทันทีหลังจากใช้งาน (สูงสุดภายใน 1 ชั่วโมง) จนกระทั่งสิ่งสกปรกที่มองเห็นถูกขจัดออกทั้งหมด ใช้แปรงขนนุ่มสำหรับการขจัดสิ่งปนเปื้อนด้วยตนเองเท่านั้น ห้ามใช้น้ำยาทำความสะอาดที่มีฤทธิ์แรงหรือกัดกร่อน เหล็กฝอย หรือเม็กรโลหะ ระวังปลายแหลมของเครื่องมือ ซึ่งเป็นตัวเชื่อม Lueer [1] และภายในรูของช่องดูด
- ทำความสะอาดช่องดูดอย่างไ้บ่อย 10 วันทีด้วยบีนทำความสะอาดให้ทั่ว ปิดกระบอกแก้วสุญญากาศ [2] ด้วยนิ้วเดียว
- ทำความสะอาดช่องดูดที่เป็นเบื้อนด้วยแปรงทำความสะอาดที่เหมาะสม [3] โดยใช้น้ำประปาและตรวจสอบให้แน่ใจว่ารูที่ปลายวางอยู่ ต้องปล่อยปลายของแปรงทำความสะอาดไว้ที่ปลายของช่องสุญญากาศ
- ทำความสะอาดช่องดูด ด้วยเบีนทำความสะอาดอย่างบ่อย 10 วันทีให้ทั่ว ปิดกระบอกแก้วสุญญากาศ [2] ด้วยนิ้วเดียว
- จากนั้นให้ทำความสะอาดเครื่องมือด้วยอัลตราซาวด์: 40 °C, 15 นาที, ผงซักฟอกที่เป็นด่างอ่อนที่มีความเข้มข้น 0.5 % deconex® 28 alka one-x (Borer Chemie)

การทำความสะดวกและการกำจัดเชื้อโดยอัตโนมัติ:

เมื่อเลือกอุปกรณ์ทำความสะอาดและกำจัดเชื้อ (RDG) ให้ตรวจสอบว่า RDG มีประสิทธิภาพที่ผ่านการรับรอง (เช่น DGHM หรือการตรวจผ่าน FDA หรือเครื่องหมาย CE ตามมาตรฐาน EN ISO 15883) คำเลือกการเชื่อมต้อสำหรับการล้างเครื่องมือต้องมียู่ใน RDG

วันนต่อมา:

- สอดเครื่องมือลงใน RDG แล้วตรวจสอบให้แน่ใจว่าเครื่องมือดังกล่าวไม่ถูกสัมผัสหรือเก็บไว้อย่างปลอดภัยแล้ว ช่องว่างของเครื่องมือต้องเชื่อมต่อกับปลั๊ก Luer-Lock ที่มีอยู่ที่ตัวเชื่อมทำความสะอาดของ RDG

ขั้นตอนของโปรแกรม	To-BITE™
ทำความสะอาดเบื้องต้นด้วยน้ำเย็น	4 นาที
ทำความสะอาดด้วย 0.5 % deconex® 28 alka one-x ที่ 70 °C	6 นาที
ทำให้เป็นกลางด้วยน้ำประปาอุ่น (40-45 °C)	3 นาที
ทำความสะอาดระหว่างหรือภายหลังการใช้งานด้วยน้ำประปาอุ่น (40-45 °C)	2 นาที
ล้างด้วยน้ำที่ขจัดไอออน	-

- โปรดทราบ: ข้อมูลในข้างต้นเป็นการระบุเวลาขั้นต่ำที่ใช้ได้สำหรับการทำความสะอาดที่สำเร็จในขั้นตอนของโปรแกรมที่ระบุไว้ พารามิเตอร์การทำงานอื่น (เวลาทำความสะอาดที่นานขึ้นและอุณหภูมิทำความสะอาดที่สูงถึง 95 °C) จะไม่เป็นอันตรายต่อเครื่องมือและได้รับอนุญาตตามแนวคิด แนวคิด A₀ เช่น การกำจัดเชื้อด้วยความร้อนที่ 90 °C 5 นาทีหรือ แนวคิด A₀>3000 เมื่อใช้เครื่องมือทำความสะอาดเครื่องอื่น ไม่ใช่เฉพาะเครื่องทำความสะอาดที่มีคุณลักษณะเหมือนกับเครื่องทำความสะอาด deconex® 28 ALKA ONE-x (Borer Chemie) เช่น สอดคล้องกับค่า pH และเซ็กซ์ันให้กับพลาสติก หากมีข้อสงสัย โปรดติดต่อผู้ผลิตหรือตัวแทนจำหน่ายของคุณ

การตรวจสอบ:

ก่อนการฆ่าเชื้อให้ทำการตรวจสอบตัวค่าและตรวจสอบขนาดที่ใช้งานได้ ความสะอาด และความสมบูรณ์ของเครื่องมือ ทำการตรวจสอบความสะอาดที่ตัวเชื่อม Luer [1] ด้วยแว่นขยาย หากจำเป็น ให้ทำความสะอาดเบื้องต้นด้วยตนเองอีกครั้ง หลังจากนั้นให้ทำความสะอาดและการกำจัดเชื้อด้วยเครื่องจักร

การบำรุงรักษา:

ไม่มี

การบรรจุภัณฑ์:

- บรรจุภัณฑ์เครื่องมือที่ทำความสะอาดและฆ่าเชื้อแล้วด้วยการบรรจุภัณฑ์ที่ผ่านการฆ่าเชื้อครั้งเดียว (การบรรจุภัณฑ์ครั้งเดียวหรือสองครั้ง) หรือบรรจุเครื่องมือในตู้เก็บที่ผ่านการฆ่าเชื้อซึ่งเป็นไปตามข้อกำหนดต่อไปนี้:
 - EN ISO/ANSI AAMI ISO 11607
 - เหมาะสำหรับการฆ่าเชื้อด้วยไอน้ำ (ความต้านทานอุณหภูมิขั้นต่ำสูงถึง 141 °C ด้วยอัตราการซึมผ่านของไอน้ำที่เพียงพอ)
 - การป้องกันที่เพียงพอสำหรับเครื่องมือหรือการบรรจุภัณฑ์ที่ผ่านการฆ่าเชื้อจากการฆ่าชุดเชิงกล

การฆ่าเชื้อ:

ทำการฆ่าเชื้อผลิตภัณฑ์ที่ทำความสะดวกและกำจัดเชื้อแล้วเท่านั้น

ใช้วิธีการฆ่าเชื้อต่อไปนี้เพื่อฆ่าเชื้อ**เท่านั้น**

- การฆ่าเชื้อด้วยไอน้ำ, เครื่องฆ่าเชื้อด้วยไอน้ำต้องเป็นไปตามมาตรฐาน EN 13060 และ EN 285 และ EN ISO 17665

พารามิตเตอร์ของโปรแกรม	To-BITE™
กระบวนการ	กระบวนการทำสุญญากาศที่แบ่งเป็น 3 ส่วน
อุณหภูมิฆ่าเชื้อ	132 °C
เวลาในการฆ่าเชื้อ (เวลาคัดค่าที่อุณหภูมิฆ่าเชื้อ)	3.5 นาที
อุณหภูมิในการฆ่าเชื้อสูงสุดบวกกับความทนทานตามมาตรฐาน EN ISO 17665	138 °C
เวลาในการทำให้แห้ง	ต่ำสุด 10 นาที

- △ ห้ามฆ่าเชื้อในอากาศร้อน!
- △ ห้ามฆ่าเชื้อใน STERRAD®!
- △ ทำลายเครื่องมือที่อาจถูกสัมผัสด้วยพริออน (CJD – อันตรายจากการปนเปื้อน) และห้ามนำกลับมาใช้อีก

การเก็บ / การขนส่ง:

เก็บไว้ในที่แห้ง ปกป้องให้ห่างจากแสงแดด เก็บและขนส่งไว้ในคอนเทนเนอร์ / การบรรจุภัณฑ์ที่ปลอดภัยสำหรับรังสีสัน โปรดสังเฉพาะผลิตภัณฑ์ที่ทำความสะอาดและกำจัดเชื้อแล้วในบรรจุภัณฑ์ที่ผ่านการฆ่าเชื้อเท่านั้น

หมายเหตุพิเศษ:

คู่มือการใช้ดังกล่าวได้รับการอนุมัติจากผู้ผลิตว่าเหมาะสมแก่การจัดเตรียมผลิตภัณฑ์ยาเพื่อนำกลับมาใช้ใหม่ ผู้ใช้งานต้องรับผิดชอบตรวจสอบให้แน่ใจว่าการปฏิบัติงานที่ดำเนินการด้วยเครื่องมือที่ใช้งาน

วัสดุ และบุคลากรที่เกี่ยวข้องในเครื่องมือปฏิบัติการบรรลุผลสำเร็จตามที่ต้องการ

ต้องรายงานอุบัติเหตุร้ายแรงใดๆ ที่เกิดขึ้นเกี่ยวกับผลิตภัณฑ์ไปยังผู้ผลิตและหน่วยงานของรัฐที่เกี่ยวข้องที่ผู้ใช้งานและผู้ปฏิบัติงานอยู่

เฉพาะผู้ผลิตหรือตัวแทนที่ได้รับอนุญาตโดยผู้ผลิตอย่างเป็นทางการเท่านั้นที่สามารถซ่อมแซมผลิตภัณฑ์ได้ มิฉะนั้นการรับประกันและคำร้องให้รับผิดชอบ ต่อผู้ผลิตจะเป็นโมฆะ

การปรับเปลี่ยนผลิตภัณฑ์หรือการไม่ปฏิบัติตามคำแนะนำนี้อาจทำให้มีการปฏิเสธความรับผิดชอบ Sutter Medizintechnik GmbH

ขอส่วนสิทธิ์ในการเปลี่ยนแปลง เวอร์ชันล่าสุดมีอยู่ที่ www.sutter-med.de.

STERRAD® is a trademark of Johnson & Johnson, Inc.

Malayu

Produk / Pengguna / Pelupusan:
Kelengkapan pembedahan elektro hanya dibenarkan untuk kegunaan dan pelupusan oleh pegawai perubatan yang terlatih!
Alatan dilupuskan mengikut garis panduan di hospital untuk objek yang tajam dan tercemar secara biologi

Pernyataan ini tidak menggantikan pembacaan arahan penggunaan bagi pembedahan elektro dan kelengkapan yang lain.

△ **Tidak steril.** Cuci dan steril sebelum penggunaan kali pertama dan penggunaan seterusnya.

Tujuan Penggunaan:

Melaksanakan koagulasi bipolar ke atasi tisu lembut bergantung kepada fungsi alatan dan juga untuk menyedut cecair semasa tatacara pembedahan.

Jangka hayat operasi:

Apabila digunakan dengan betul, ia seharusnya boleh digunakan semula sekurang-kurangnya sebanyak 20 pusingan.

Sebelum penggunaan:

△ Periksa produk dari segi kebersihan, keutuhan penebat dan fungsi mekanikal setiap kali sebelum penggunaan.

Kami mengesyorkan pemeriksaan penebat dijalankan menggunakan set ujian yang sesuai.

△ Hanya gunakan produk yang sempurna dan disteril!

Keluturan wama pada hujung alatan yang tidak melekat adalah satu perkara biasa dan tidak berbahaya.

Hanya sambungkan forsep dan kabel kepada unit pembedahan elektro yang telah dimatikan atau yang berada dalam mod sedia.

Kegagalan berbuat demikian akan menyebabkan kebakaran atau renjatan elektrik!

Sesama penggunaan:

△ Sentiasa menggunakan kuasa tetapan yang paling rendah bagi mencapai hasil pembedahan yang dikehendaki.

△ Voltan maksimum yang dibenarkan adalah 500 Vp

△ Lap sisa tisu dan darah daripada bahagian hujung alatan secara kerap.

△ Hujung forsep boleh mengakibatkan kecederaan!

△ Hujung forsep boleh menjadi panas selepas digunakan dan mengakibatkan kebakaran!

△ Jangan sesekali meletakkan alatan di atas pesakit atau di kawasan sekitar! Pindahkan penebat kabel daripada pesakit dan simpan penebat alatan yang tidak digunakan.

△ Jangan gunakan bahan yang mudah terbakar atau mudah meletup!

Penggunaan semula:

Peringatan am:

Sila ambil perhatian tentang garis panduan asas dan garis panduan kebangsaan!

Asingkan alatan daripada kabel!

Jangan biarkan lebihan tisu dan darah kering!

Gosok lebihan tisu dan darah dengan kain lembut atau brus!

Jangan gunakan alat bantuan yang kasar / melelaskan!

△ Jangan masukkan hidrogen peroksida (H₂O₂)!

Pencucian dan pembasmian kuman secara manual:

△ Jangan cuci alatan secara manual – sentiasa kitar semula secara mekanikal!

Menurut pengesyoran DGSV (Persatuan Pembekal Steril Jerman) tiub sedutan bipolar dikelaskan dalam kategori risiko B* To-BITE™. Produk-produk ini memerlukan cucian menggunakan mesin.

"Pengelasan ini berlaku menurut carta alir bagi DGSV untuk pengelasan produk perubatan pada tahun 2013, berdasarkan pengesyoran KRINKO/BfArM Lembaran Majlis Kesihatan 2012; 55:1244-1310

Pencucian secara manual:

- Bersihkan alatan dengan segera selepas digunakan (dalam tempoh maksimum 1 jam) dengan air sejuk sehingga kesemua kotoran hilang. Hanya gunakan brus lembut untuk pencucian kotoran secara manual. Jangan sesekali menggunakan bahan pencuci yang kasar serta melelaskan, sabut besi atau brus logam lebih-lebih lagi pada bahagian hujung alatan iaitu penyambung Luer dan lubang dalaman saluran sedutan.
- Bersihkan saluran sedutan sekurang-kurangnya 10 saat dengan penyembur cucian. Tutup penghenti sedutan [2] dengan menggunakan jari.
- Cuci saluran sedutan yang tercemar dengan brus cucian [3] yang sesuai menggunakan air yang mengalir dan pastikan lubang bebas daripada sebarang kotoran. Hujung brus pencuci perlu dikeluarkan pada hujung saluran sedutan.
- Bersihkan saluran sedutan sekali lagi sekurang-kurangnya 10 saat dengan penyembur cucian. . Tutup penghenti sedutan [2] dengan menggunakan jan.
- Selepas itu, cuci alatan dalam rendaman ultrasonik: 40 °C, 15 minit, pencucian alkali lembut ber-kepekatan 0.5 %, deconex® 28 ALKA ONE-x (Borer Chemie).

Pencucian dan pembasmian kuman secara mekanikal:

Ketika memilih alatan pencuci dan pembasmi kuman (RDG) pastikan bahawa alatan tersebut telah dibuktikan berkesan (contohnya, mempunyai lesen DGHM atau disahkan selamat oleh FDA, CE dan EN ISO 15883). Pilihan penyambungan untuk mengepam alatan perlu ada pada RDG.

Tatacara:

- Masukkan alatan ke dalam RDG. Berhati-hati agar alatan tidak bersentuhan antara satu sama lain dan diletak dengan selamat.
- Lubang alatan perlu disambungkan menggunakan penyambung Luer-Lock yang sedia ada pada sambungan pengepaman RDG.

Langkah-langkah program	To-BITE™
Cucian awal dengan air yang sejuk	4 minit
Cucian dengan 0.5 % deconex® 28 ALKA ONE-x pada suhu 70 °C	6 minit
Nuetralkan dengan air panas (40-45 °C)	3 minit
Bilas dengan air panas (40-45 °C)	2 minit
Bilas dengan air bebas mineral	-

- Sila ambil perhatian: Langkah-langkah program di atas telah disahkan mengikut tempoh minimum yang diperlukan bagi pencucian yang berkesan. Proses parameter yang berbeza (tempoh pencucian yang lebih panjang dan suhu pencucian yang lebih tinggi sehingga 95 °C) tidak merosakkan dulang dan dibenarkan di bawah konsep A₀, contohnya pembasmi kuman termal pada suhu 90 °C, 5 min., nilai A₀>3000. Hanya gunakan bahan pencuci lain yang setanding dengan pencuci deconex® 28 ALKA ONE-x (Borer Chemie). Sekiranya terdapat sebarang kemusykilan, sila hubungi pembekal yang bertanggungjawab atau pegawai kebersihan anda.

Pengawasan:

Lakukan pemeriksaan visual dan pastikan penebat dan alatan berada dalam keadaan bersih serta berfungsi dengan baik sebelum melakukan pensterilan. Jalankan pemeriksaan kebersihan ke atas penyambung Luer [1] dengan menggunakan kanta pembesar. Jika perlu, ulang semula cucian awal secara manual diikuti dengan pencucian dan pembasmian kuman secara manual.

Penyelenggaraan:

Tiada

Pembungkusan:

Alatan yang telah dicuci dan dibasmi kuman perlu diletakkan ke dalam bungkusan pakai buang yang disterilkan (pek tunggal atau pek berganda – berhati-hati dengan hujung alatan yang tajam!) atau ke dalam bekas yang telah disterilkan dengan baik serta memenuhi syarat-syarat berikut:

- EN ISO/ANSI AAMI ISO 11607
- Sesuai untuk pensterilan wap (ketahanan suhu min. 141 °C dengan kadar kebolehtelapan yang cukup)
- Perlindungan mencukupi bagi alatan dan bungkusan yang disteril untuk mengelak daripada kero-sakan mekanikal.

MS

Sterikan produk yang telah dicuci dan bebas kuman sahaja.

Digunakan secara ***ekslusif*** untuk pensterilan, tatacara pensterilan adalah seperti berikut:

- Pensterilan wap disahkan melalui Pensteril Wap EN 13060 atau EN 285 yang disahkan selamat ISO 17665.

Parameter Program	To-BITE™
Tatacara	Pra-vakum terpecah 3-lapisan
Suhu pensterilan	132 °C
Masa pensterilan (tempoh dalam suhu pensterilan)	3.5 minit.
Suhu pensterilan maksimum mengikut tolerans EN ISO 17665	138 °C
Masa pengeringan	minimum 10 minit

△ Jangan mensteril dalam udara panas!

△ Jangan mensteril dalam STERRAD®!

△ Lupuskan dan jangan gunakan semula alat yang mungkin bersentuhan dengan prion (CJD - risiko pencemaran).

Simpanan / Pemindahan:

Letak di tempat yang kering. Elakkan daripada sinaran matahari. Simpan di dalam bekas / bungkusan yang selamat sebelum dipindahkan.

Sekiranya berlaku pemulangan, hanya pulangkan kembali produk yang telah dicuci dan dibasmi kuman dalam bungkusan yang disteril.

Arahan khusus:

Arahan yang dinyatakan di atas telah disahkan sesuai oleh pengeluar untuk menyediakan alatan perubatan bagi penggunaan semula. Orang yang melaksanakan penyediaan bertanggungjawab untuk memastikan peralatan, bahan yang digunakan dan individu dalam kemudahan penyediaan adalah sesuai untuk mencapai hasil yang diinginkan.

Kemalangan serius yang berlaku berkaitan dengan produk perlu dimaklumkan kepada pengilang dan pihak berkuasa negara anggota yang berkaitan, tempat pengguna dan/atau pesakit berada.

Pembaikan produk hanya boleh dilakukan oleh pengilang atau oleh pihak berkuasa khas yang cekap. Jika tidak, jaminan dan juga tuntutan liabiliti lain kepada pengilang akan menjadi tidak sah, jika berkenaan.

Sutter Medizintechnik GmbH tidak akan menanggung sebarang liabiliti jika terdapat sebarang pengu-bahsuaian terhadap produk atau pelanggaran arahan penggunaan.

Tertakluk kepada perubahan. Versi terkini tersedia di www.sutter-med.de.

STERRAD® is a trademark of Johnson & Johnson, Inc.